

Bản án số: 824/2023/HC-PT
Ngày 15/9/2023
V/v “kiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán:

Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 426/2023/TLPT-HC ngày 29 tháng 6 năm 2023, về việc: “Kiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2023/HC-ST ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2217/2023/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ.

Địa chỉ trụ sở: Cụm Công nghiệp Mỹ H, ấp 2, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ liên hệ: Số 119, đường Hùng V, phường 2, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ: Bà Hồ Thị Tr, sinh năm 1985 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 29/7/2022); có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ: Ông Lê Đức Th là Luật sư của Văn phòng Luật sư L và Đồng sự, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Cùng địa chỉ: Tầng 3, số 81 Tuệ T, phường Nguyễn D, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thiện Ngh - Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ: Số 12, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp; có đơn xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Đồng Tháp và Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Thanh S - Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ: Số 03, Quốc lộ 30, ấp An L, xã An Bình, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; có đơn xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Cao L: Ông Nguyễn Thế Hồng Tr - Chủ tịch UBND huyện Cao L. Địa chỉ: Đường 30/4, khóm Mỹ T, thị trấn Mỹ T, Cao L, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo pháp luật; có đơn xử vắng mặt.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất (nay là Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất) huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L: Ông Phạm Quốc Tr - Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Cao L. Địa chỉ: Khóm Mỹ T, thị trấn Mỹ Th, Cao L, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền; có đơn xử vắng mặt.

Người kháng cáo: Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ là người khởi kiện trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại Đơn khởi kiện ngày 27/01/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 17/10/2022 người khởi kiện Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ trình bày:

Ngày 17/7/2012, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 305/QĐ-UBND.NĐ về việc giao 20.000m² đất thuộc thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ (sau đây gọi tắt là Công ty An Đ) để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ. Sau đó, Công ty An Đ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và được bàn giao 20.000m² đất theo Biên bản bàn giao đất ngoài thực địa ngày 14/8/2012. Đến ngày 21/01/2013, Công ty An Đ được UBND tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 181340, số vào sổ cấp GCN: CT02267 đối với diện tích 20.000m² đất thuộc thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do trên đất còn tồn tại căn nhà của ông Lê Văn B không giao mặt bằng nên tại cuộc họp ngày

12/11/2013 do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao Lãnh về tình hình sử dụng đất, Công ty đề nghị Trung tâm di dời hộ ông B bàn giao đất. Ngày 23/05/2014 Trung tâm làm việc với ông B di dời toàn bộ tài sản, nên đến đầu tháng 6/2014 Công ty mới nhận bàn giao khu đất. Do đã ký tên giao đất thực địa ngày 14/8/2012 nên không ký thêm biên bản giao đất nào khác. Giữa tháng 6/2014, UBND huyện Cao Lãnh chủ động mời ông Trần Tài L là Phó Giám đốc Công ty trao đổi việc thực hiện dự án và đề nghị hỗ trợ UBND Huyện ký văn bản trả đất dự án để UBND hoàn tất hồ sơ để Đoàn thanh tra Chính phủ kiểm tra và ông L trao đổi với bà Ngân H là Giám đốc Công ty về vấn đề trên.

Ngày 27/6/2014, trong khi chưa thông qua Hội đồng quản trị, bà Bùi Thị Ngân H là đại diện theo pháp luật của Công ty đã gửi Công văn số 01/AD/2014 cho UBND huyện Cao L và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L xin phép không tiếp tục đầu tư xây dựng trên khu đất được giao, đồng kiến nghị được chuyển giao cho nhà đầu tư mới có nhu cầu phù hợp với diện tích, quy hoạch của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L.

Ngày 14/8/2014, mặc dù không nhận được hồ sơ trả lại đất, chưa thẩm tra, xác minh thực địa, thế nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp vẫn trình Tờ trình số 453/TTr-STNMT lên UBND tỉnh Đồng Tháp để xem xét thu hồi đất của Công ty An Đ.

Ngày 03/9/2014, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND-NĐ về việc thu hồi đất của Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh An Điền giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L để quản lý, khai thác nhưng không gửi quyết định cho Công ty An Đ (đến nay Công ty vẫn chưa nhận được Quyết định 200/QĐ-UBND-NĐ, Công ty chỉ biết có Quyết định này khi qua làm việc với cơ quan chức năng). Ngày 19/11/2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cao L đã tự liên hệ ông Trần Tài L là Phó Giám đốc Công ty An Đ tiến hành ký Biên bản bàn giao đất trên thực địa với nội dung bàn giao đất của Công ty cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L mà không thông báo cho Công ty An Đ được biết.

Tháng 7/2018, khi xuống kiểm tra khu đất, Công ty phát hiện có người khác vào trồng số lượng lớn cây ổi nên đại diện Công ty yêu cầu UBND xã Mỹ H hỗ trợ xác minh thì được biết đất đã bị UBND Tỉnh thu hồi theo Quyết định số 200.

Do nhận thấy việc trả lại đất chưa được sự đồng ý của Hội đồng quản trị, thủ tục thu hồi đất có vi phạm trình tự, thủ tục nên ngày 27/7/2018, Công ty An Đ có Công văn số 01/AD/2018 gửi UBND tỉnh Đồng Tháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Cao L đề nghị cho phép Công ty được tiếp tục sử dụng diện tích 20.000m² đất tọa lạc tại xã Mỹ H với mục đích theo dự án ban đầu nhưng không được UBND Tỉnh giải quyết ngay. Ngày 12/3/2021, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Cao L có Công văn số 59/BQLDA&PTQĐ mời Công ty đến họp và tại cuộc họp ngày 15/3/2021 Công ty mới được thông báo về việc thu hồi đất theo Quyết định số 200, thời điểm này Công ty vẫn chưa nhận được Quyết định thu hồi đất.

Sau đó, Công ty An Đ đã tiếp tục nhiều lần làm đơn đề nghị, kiến nghị UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi Quyết định số 200/QĐ-UBND và tiếp tục được sử dụng đất để thực hiện dự án ban đầu.

Tuy nhiên, phải mãi đến ngày 15/7/2021, UBND tỉnh Đồng Tháp mới ban hành Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/07/2021 về việc thu hồi đất của Công ty An Điền. Theo đó, căn cứ Biên bản số 154/BB-UBND ngày 12/7/2021 về việc hội ý Chủ tịch và Phó Chủ tịch, UBND Tỉnh có ý kiến chỉ đạo:

“1. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh về việc thu hồi đất của Công ty An Đ và giao lại đất trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý, khai thác.

Phê duyệt giá trị quyền sử dụng đất để hoàn trả cho Công ty An Đ là 5.750.000.000 đồng theo nội dung đề nghị của Sở Tài chính. Nguồn kinh phí hoàn trả: nguồn thu tiền thuê đất của nhà đầu tư mới sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai.

Giao UBND huyện Cao L chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức làm việc và thông tin cho nhà đầu tư biết số tiền được hoàn trả và nguồn kinh phí hoàn trả.”

Trên cơ sở các đơn đề nghị, kiến nghị của Công ty An Đ, ngày 23/11/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp theo sự chỉ đạo của UBND Tỉnh đã chủ trì cuộc họp với sự tham dự của các đơn vị, Sở ngành liên quan và đại diện Công ty An Đ. Tại biên bản cuộc họp, Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận việc Công ty An Đ đề nghị tiếp tục thực hiện dự án tại Lô B5, Cụm công nghiệp Mỹ H, huyện Cao L là chưa có cơ sở pháp lý. Ngày 12/01/2022, Phó Chủ tịch Huỳnh Minh T tiếp tục chủ trì cuộc họp xem xét các nội dung kiến nghị của Công ty An Đ về việc thu hồi đất tại Cụm công nghiệp Mỹ H.

Đến ngày 20/01/2022, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Thông báo số 31/TB-VPUBND về kết luận của Phó Chủ tịch UBND Tỉnh Huỳnh Minh T tại cuộc họp xem xét các nội dung kiến nghị của Công ty An Đ về việc thu hồi đất tại Cụm công nghiệp Mỹ H. Theo đó, UBND Tỉnh thông báo kết luận: *“UBND Tỉnh không có cơ sở xem xét kiến nghị của Công ty An Đ về việc hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh”*

Ngày 24/01/2022, UBND tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 72/UBND-KT về việc Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đề nghị thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ tại CCN Mỹ H. Theo đó, UBND Tỉnh cho rằng đề nghị của Công ty An Đ không có cơ sở để chấp nhận do đã ban hành quyết định thu hồi đất, đồng thời giao UBND huyện Cao L phối hợp với các đơn vị liên quan xác lập hồ sơ, thủ tục tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đối với khu đất Lô B5, Cụm công nghiệp Mỹ H, để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt. Nguồn thu tiền thuê đất của nhà đầu tư mới trúng đấu giá (sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai) sẽ được hoàn trả cho Công ty An Đ theo giá trị quyền sử dụng đất được UBND Tỉnh phê duyệt tại mục 2 Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/7/2021.

Căn cứ vào các quy định pháp luật, Công ty An Đ cho rằng, UBND tỉnh Đồng Tháp đã vi phạm trình tự, thủ tục thu hồi đất gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty An Đ, cụ thể:

Thứ nhất, UBND tỉnh Đồng Tháp áp dụng sai căn cứ pháp lý thu hồi đất:

Tại các buổi họp, làm việc và các văn bản liên quan, UBND Tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đều nêu căn cứ pháp lý thu hồi đất của Công ty An Đ là Luật đất đai năm 2013 và Nghị quyết số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Tuy nhiên hai văn bản quy phạm pháp luật trên đến ngày 01/7/2014 mới có hiệu lực thi hành. Trong khi đó, bà Bùi Thị Ngân H lại gửi Công văn số 01/AD/2014 vào ngày 27/6/2014, trước ngày có hiệu lực thi hành của 02 văn bản quy phạm pháp luật trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 83 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008 thì: *“Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp văn bản có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.”*

Như vậy, Công văn số 01/AD/2014 được Công ty An Đ gửi ngày 27/6/2014 thì cần phải áp dụng các căn cứ pháp lý là Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 19/10/2004 của Chính phủ đang có hiệu lực tại thời điểm đó để giải quyết.

Thứ hai, việc thu hồi đất vi phạm nghiêm trọng trình tự, thủ tục, cụ thể:

Điểm a, b, c khoản 1 Điều 131 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 19/10/2004 của Chính phủ quy định trình tự thu hồi đất đối với các trường hợp người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất như sau:

“a) Trường hợp người sử dụng đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì gửi văn bản trả lại đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai (nếu có) đến Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có đất; trường hợp người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì gửi đến Phòng Tài nguyên và Môi trường nơi có đất;

Trong thời hạn không quá hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản trả lại đất, cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa trong trường hợp xét thấy cần thiết; trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thu hồi đất;

Trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình, Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, ký và gửi cho cơ quan tài nguyên và môi trường trực thuộc quyết định thu hồi đất.”

Đối chiếu với quy định này có nhận thấy việc thu hồi đất của Công ty An Đ có các vi phạm như sau:

- Hồ sơ trả lại đất không đầy đủ: Chỉ có Công văn số 01/AD/2014 ngày 27/6/2014 mà không có bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản chính Giấy chứng nhận đến nay Công ty An Đ vẫn lưu giữ).

- Hồ sơ trả lại đất không được gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết là Sở Tài nguyên và Môi trường mà chỉ gửi cho UBND huyện Cao L và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L. Việc UBND huyện Cao L tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc thẩm tra, xác minh là không đúng thẩm quyền.

- Sở Tài nguyên và Môi trường không nhận được hồ sơ trả lại đất từ Công ty An Điền, không thực hiện trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa nhưng vẫn trình Tờ trình số 453/TTr-STNMT ngày 14/8/2014 lên UBND tỉnh Đồng Tháp để xem xét thu hồi đất của Công ty An Đ.

Việc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Tờ trình nêu trên còn vi phạm nghiêm trọng thời hạn giải quyết bởi thời hạn trình Tờ trình là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản trả lại đất, ngày bà Bùi Thị Ngân H gửi Công văn số 01/AD/2014 là ngày 27/6/2014, thế nhưng phải 48 ngày sau (tức ngày 14/8/2014) Sở Tài nguyên và Môi trường mới trình tờ trình lên UBND Tỉnh.

Mặc dù, hồ sơ trả lại đất còn thiếu sót, trình tự, thủ tục và thời hạn không đảm bảo, thế nhưng UBND tỉnh Đồng Tháp vẫn ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 để thu hồi đất của Công ty An Đ và giao lại cho Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L là không đúng quy định pháp luật.

Thứ ba, về giá trị pháp lý của Công văn số 01/AD/2014 ngày 27/6/2014 do bà Bùi Thị Ngân H ký và Biên bản bàn giao đất ngày 19/11/2014 do ông Trần Tài L - Phó Giám đốc ký:

- Ngày 27/6/2014, do sơ suất bà Bùi Thị Ngân H đã ký Công văn số 01/AD/2014 và gửi cho UBND huyện Cao L và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L khi chưa thông qua Hội đồng quản trị, điều này là vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Công ty nên không có giá trị thực hiện. Quá trình thực hiện thủ tục thu hồi đất, Sở Tài nguyên và Môi trường còn không thực hiện thẩm tra, xác minh thực địa nên cũng không nắm được việc vi phạm Điều lệ này.

Ngày 19/11/2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cao L đã liên hệ và cùng ông Trần Tài L - Phó Giám đốc Công ty tự ý ký Biên bản bàn giao đất trên thực địa để bàn giao lại 20.000m² đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất là không đúng quy định pháp luật. Ông Trần Tài L không phải là đại diện theo pháp luật của Công ty, không được đại diện theo pháp luật Công ty ủy quyền và cũng chưa được Hội đồng quản trị thông qua để đại diện bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L. Hơn nữa, biên bản này chỉ có chữ ký mà không đóng dấu pháp nhân của Công ty. Do đó, Biên bản bàn giao ngày 19/11/2014 là không đúng thẩm quyền, không có giá trị thực hiện. Hiện nay, 20.000m² đất vẫn do Công ty An Đ quản lý, thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ và chưa bàn giao cho ai.

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy việc UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi đất của Công ty An Đ giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L

để quản lý, khai thác là trái quy định pháp luật gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty An Đ.

Nay Công ty An Đ khởi kiện yêu cầu như sau: Hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND-ND ngày 03/09/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L để quản lý, khai thác; Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/07/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ; Thông báo số 31/TB-VPUBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về kết luận của Phó Chủ tịch UBND Tỉnh Huỳnh Minh T tại cuộc họp xem xét các nội dung kiến nghị của Công ty An Đ về việc thu hồi đất tại Cụm công nghiệp Mỹ H; Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đề nghị thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ tại CCN Mỹ H.

Tại các Văn bản ý kiến số 121/UBND-TCD-NC ngày 07/4/2022, Văn bản ý kiến số 449/UBND-TCD-NC ngày 14/11/2022 và Văn bản ý kiến số 63/UBND-TCD-NC ngày 06/3/2023 người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình bày:

Thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10, diện tích 20.000m², tại xã Mỹ H, mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh, được UBND Tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ ngày 21/10/2013, số phát hành BK181340, số vào sổ CT02267, thời hạn sử dụng đất đến ngày 17/7/2062.

Ngày 27/6/2014, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ (gọi tắt là Công ty) có Công văn số 01/ADD/2014 gửi UBND huyện Cao L về việc Công ty không tiếp tục đầu tư xây dựng trên phần đất được giao; đồng thời, chuyển giao cho nhà đầu tư mới có nhu cầu phù hợp.

Ngày 06/8/2014, UBND huyện Cao L có Công văn số 146/UBND-TNMT gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình UBND Tỉnh thu hồi 20.000m² đất tại xã Mỹ H của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ, giao lại UBND huyện Cao L để phân cấp cho đơn vị trực thuộc quản lý theo quy định.

Ngày 03/9/2014, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L để quản lý, khai thác.

Ngày 19/11/2014, đại diện Công ty cùng ngành chức năng của huyện Cao L đã tiến hành giao đất ngoài thực địa và chỉnh lý hồ sơ, thực hiện Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh.

Ngày 27/7/2018, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ có Công văn số 01/AD/2018 gửi UBND Tỉnh đề nghị được tiếp tục sử dụng 20.000m² đất UBND Tỉnh đã thu hồi tại Quyết định số 200/QĐ-UBND, UBND Tỉnh đã có Công văn số 1404/VPUBND-KTN ngày 05/9/2018 đề nghị Công ty liên hệ Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn hoàn chỉnh thủ tục đầu tư dự án theo quy

định, nhưng Công ty không liên hệ để thực hiện. Đến ngày 10/11/2021, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ có Văn bản số 05/TTr-CtyAĐ về việc nộp “Thuyết minh Dự án Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ” gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để xin tiếp tục đầu tư tại vị trí 20.000m² đất UBND Tỉnh đã thu hồi. Liên quan nội dung xin tiếp tục đầu tư trên khu đất 20.000m² của Công ty, UBND Tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo, kết luận tại Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/7/2021, Thông báo số 31/TB-VPUBND ngày 20/01/2022 và Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022. Đối với giá trị còn lại để hoàn trả cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đã được UBND Tỉnh phê duyệt tại Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/7/2021 và nguồn thu tiền trả từ nguồn tiền thuê đất của nhà đầu tư mới trúng đấu giá (sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai) sẽ được hoàn trả cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ theo Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022.

Hiện tại, phần 20.000m² đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ được UBND Tỉnh thu hồi tại Quyết định số 200/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/9/2014, Công ty Cổ phần Vĩnh H đã lập dự án đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản Feed O, diện tích 64.369,4m² (bao gồm phần 20.000m²) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai năm 2013, việc Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh huỷ Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L để quản lý, khai thác; Công văn số 553/UBND-KT ngày 15/7/2021; Thông báo số 31/TB-VPUBND ngày 20/01/2022; Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022 của Văn phòng UBND Tỉnh về việc truyền đạt chỉ đạo của UBND Tỉnh liên quan đến các kiến nghị của Công ty là không có cơ sở xem xét, UBND Tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân Tỉnh giữ nguyên Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh, giữ nguyên các Công văn số 553/UBND-KT, số 72/UBND-KT và Thông báo số 31/TB-VPUBND.

Theo hồ sơ lưu trữ, ngày 27/6/2014, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ có Văn bản số 01/AĐ/2014 gửi UBND huyện Cao L, nội dung xin không tiếp tục đầu tư xây dựng trên khu đất được giao, đồng thời chuyển giao cho nhà đầu tư mới có nhu cầu phù hợp. Trên cơ sở đề nghị của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ, ngày 10/7/2014 UBND huyện Cao L có Công văn số 429/VPUBND-HC chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu nội dung đề nghị của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ. Tại cuộc họp với các phòng, ban, trung tâm vào ngày 24/7/2014, ông Trần Tài L - Phó Giám đốc, đại diện Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đã có ý kiến: do tình hình kinh tế nên việc triển khai dự án chưa thực hiện theo quy định được (hiện nay, Công ty chưa đầu tư trên khu đất được giao), thống nhất bổ sung văn bản trả lại đất theo quy định (có Biên bản kèm theo).

Trên cơ sở Văn bản số 01/AB/2014 ngày 27/6/2014 của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ, ngày 06/8/2014, UBND huyện Cao L có Công văn số 146/UBND-TNMT gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND Tỉnh đề nghị thu hồi đất 20.000m², toạ lạc xã Mỹ H của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ và giao lại UBND huyện Cao L để phân cấp cho đơn vị trực thuộc quản lý theo quy định.

Thời điểm giao đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ (ngày 14/8/2012), trên đất có căn nhà của hộ ông Lê Văn B (đã bồi thường theo quy định) đang bỏ trống, không có người ở, chỉ còn vách tường và mái ngói; ông Lê Văn B đã nhận toàn bộ tiền bồi thường về đất, nhà ở và cây trồng tại dự án Cụm công nghiệp Mỹ H vào ngày 18/3/2008 và không khiếu nại. Năm 2010, ông Lê Văn B xây dựng nhà ở mới, di chuyển toàn bộ tài sản và căn nhà đã bồi thường, trả lại mặt bằng cho dự án.

Tại thời điểm bàn giao đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ (ngày 14/8/2012) trên đất không phát sinh cây trồng mới, không phát sinh tranh chấp, khiếu nại, các cơ quan chuyên môn Huyện đã bàn giao đất sạch cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ. Việc ông Hồ Lâm T và ông Trần Văn H trồng ổi và xây dựng nhà kho chứa vật tư trên đất (trong thời gian giao đất từ ngày 14/8/2012 đến thời điểm thu hồi đất ngày 03/9/2014) thuộc trách nhiệm quản lý của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ.

* Về việc Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ cho rằng cơ quan tiếp nhận hồ sơ trả lại đất của người sử dụng đất không có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

Việc UBND huyện Cao L ban hành Công văn số 146/UBND-TNMT ngày 06/8/2014 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Tỉnh thu hồi 20.000m² đất, toạ lạc xã Mỹ H của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ và giao lại UBND huyện Cao L để phân cấp cho đơn vị trực thuộc quản lý theo quy định là phù hợp khoản 1 Điều 65 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

* Về nội dung Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ cho rằng hồ sơ trả lại đất của người sử dụng đất không đáp ứng đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định của pháp luật.

Tại thời điểm xác lập hồ sơ trình UBND Tỉnh thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ (theo đề nghị của Công ty Văn bản số 01/AB/2014 ngày 27/6/2014) áp dụng quy định của Luật Đất đai năm 2013; thành phần hồ sơ thực hiện quy định tại điểm c, d, đ và e khoản 1; khoản 3 tại Điều 13 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và trình tự thực hiện thu hồi đất theo khoản 1 Điều 65 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Việc chưa cung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) do giá trị quyền sử dụng đất và tài sản còn lại trên đất của Công ty khi có quyết định thu hồi đất chưa được cơ quan cấp thẩm quyền phê duyệt, sau khi Công ty nhận tiền hoàn trả cung cấp giấy chứng nhận (bản chính) gửi về Sở Tài nguyên và Môi

trường để chỉnh lý, trường hợp không cung cấp thì Sở xác lập hồ sơ trình UBND Tỉnh hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (được quy định tại khoản 7 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ).

Như vậy, theo quy định thành phần xác lập hồ sơ trình UBND Tỉnh thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ và giao lại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất quản lý khai thác, mặc dù không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng không làm ảnh hưởng đến bản chất việc trình UBND Tỉnh quyết định thu hồi đất.

* Liên quan nội dung Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ cho rằng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp đã không thực hiện trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa, không thông báo cho người sử dụng đất biết về việc bàn giao đất thực địa.

Tại thời điểm Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ có Văn bản số 01/AD/2014 ngày 27/6/2014 trả lại đất, thì Công ty chưa triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 65 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; điểm c, d, đ và e khoản 1, khoản 3 Điều 13 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường không quy định bắt buộc việc thu hồi đất phải thẩm tra, xác minh thực địa; như vậy, với quy định pháp luật nêu trên, không cần thiết phải thẩm tra, xác minh thực địa.

Sau khi có Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ, UBND huyện Cao L đã chỉ đạo ngành chức năng phối hợp với Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh An Đ tổ chức bàn giao đất trên thực địa (kèm Biên bản bàn giao đất thực địa ngày 19/11/2014 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cao L).

* Việc Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ cho rằng Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND Tỉnh về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ và giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý khai thác là vi phạm quy trình thu hồi đất.

Căn cứ khoản 1 Điều 65 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, việc UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ và giao lại cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý khai thác, khai thác do tự nguyện trả lại đất là phù hợp quy định pháp luật.

Văn bản số 2212/STNMT-CCQLĐĐ ngày 28/6/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ; Công văn số 631/STC-QLG&CS ngày 23/3/2021 của Sở Tài chính về việc phê duyệt giá trị quyền sử dụng đất và tài sản còn lại trên đất để hoàn trả cho Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh An Đ; Biên bản số 154/BB-UBND ngày 12/7/2021 của UBND Tỉnh về việc hội ý Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh (đính kèm).

Căn cứ pháp lý để hoàn trả cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ số tiền 5.750.000.000 đồng:

- Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, giá trị còn lại của tài sản gắn liền với đất và nguồn kinh phí để hoàn trả cho người sử dụng đất đối với trường hợp người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất được hoàn trả khi nhà nước thu hồi đất và việc quản lý, sử dụng số tiền bồi thường tài sản do nhà nước giao quản lý sử dụng, số tiền hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất nhưng không được bồi thường về đất.

- Cách xác định giá trị quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 4 Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính, căn cứ quy định này giá trị quyền sử dụng đất hoàn trả trên cơ sở giá đất theo bảng giá tại thời điểm nhà nước thu hồi đất; tuy nhiên, tại thời điểm có quyết định thu hồi đất thì giá đất trong Cụm công nghiệp Mỹ H chưa được quy định trong bảng giá đất. Do đó, việc hoàn trả giá trị quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh An Đ được áp dụng theo Công văn số 361/UBND-KTN ngày 10/6/2016 về việc phê duyệt giá thu tiền thuê đất đối với Công ty Cổ phần Ba H Đồng Tháp với đơn giá 300.000 đồng/m² (giá này được khảo sát năm 2014 và 2015). Theo đó, với thời hạn sử dụng đất còn lại của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ là 47 năm 11 tháng, đơn giá 300.000 đồng/m², diện tích 20.000m², tổng số tiền hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ 5.750.000.000 đồng, việc chậm hoàn trả giá trị cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ do tại thời điểm có quyết định thu hồi đất Luật đất đai năm 2013 và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành luật đất đai chưa quy định cụ thể xác định giá trị quyền sử dụng đất nên chờ văn bản hướng dẫn.

Tại Văn bản số 827/UBND-TNMT ngày 24/6/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện Cao L trình bày:

Ngày 26/5/2010, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Công văn số 198/UBND-LTTP về đơn giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất dự án Cụm công nghiệp Mỹ H. Ngày 03/01/2012, Trung tâm Phát triển quỹ đất Huyện (nay là Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất) ban hành Thông báo số 01/TB-TTPTQĐ Thông báo bán đấu giá quyền sử dụng đất, đấu giá thuê quyền sử dụng đất. Ngày 06/02/2012, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10, diện tích 20.000m² (Lô B5 Cụm công nghiệp Mỹ H, huyện Cao L). Ngày 09/02/2012, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ tham gia đấu giá quyền sử dụng đất và trúng đấu quyền sử dụng tại thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10, diện tích 20.000m² với số tiền là 5.306.000.000 đồng. Ngày 20/02/2012, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Công văn số 54/UBND-HC về việc phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất lô B5, diện tích 20.000m², Cụm Công nghiệp Mỹ H, ngày 09/02/2012. Ngày 03/7/2012, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình số 357/TTr-STTNMT trình Ủy ban nhân dân Tỉnh giao đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ diện

tích 20.000m², thửa đất số 217, tờ bản đồ số 10, tọa lạc xã Mỹ H, huyện Cao L. Ngày 17/7/2012, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 305/QĐ-UBND.NĐ về việc giao đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ. Ngày 20/7/2012, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 911/STNMT-CCQLĐĐ về việc tổ chức bàn giao đất trên thực địa. Ngày 14/8/2012, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý dự án Huyện, Trung tâm Phát triển quỹ đất Huyện, Văn phòng Đăng ký đất đai Huyện và Ủy ban nhân dân xã Mỹ H bàn giao đất cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ theo quy định.

Ngày 27/6/2014, Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ có Văn bản số 01/AD/2014, nội dung xin phép không tiếp tục đầu tư xây dựng trên khu đất được giao. Ngày 08/6/2014, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Công văn số 146/UBND-TNMT về việc thu hồi quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ, tọa lạc xã Mỹ H, huyện Cao L gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh thu hồi theo quy định. Ngày 14/8/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình số 453/TTr-STNMT trình Ủy ban nhân dân Tỉnh thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ giao lại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý, khai thác.

Ngày 03/9/2014, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND-NĐ về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ giao lại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý, khai thác. Đồng thời, giao Sở Tài chính phối hợp với các ngành có liên quan xác định giá trị quyền sử dụng đất và tài sản còn lại trên đất trình cấp thẩm quyền phê duyệt để hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đúng theo quy định pháp luật. Ngày 10/9/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 1537/STNMT-CCQLĐĐ về việc giao đất trên thực địa và chỉnh lý hồ sơ địa chính. Ngày 19/11/2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Cao L, Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp và Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Huyện (nay là Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện) theo quy định.

Hiện nay, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất đang quản lý khu đất nêu trên và xác lập hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất theo nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh tại Công văn số 72/UBND-KT ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đienne đề nghị thực hiện dự án Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ tại Cụm công nghiệp Mỹ H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ban quản lý và Phát triển Quỹ đất huyện Cao L không gửi văn bản ý kiến, không gửi tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2023/HC-ST ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành

chính 2015; Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 66, điểm c khoản 1 Điều 65 Luật đất đai 2013; Căn cứ vào quy định tại điểm a, đ khoản 1 điều 65 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 4 của Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 hướng dẫn việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất được hoàn trả khi nhà nước thu hồi đất và việc quản lý, sử dụng số tiền bồi thường tài sản do nhà nước giao quản lý sử dụng, số tiền hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất nhưng không được bồi thường về đất; Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Bác khởi kiện của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đối với yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014, Thông báo kết luận số 31/TP-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Văn bản số 553/UBND-KT, Văn bản số 72/UBND-KT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2023 Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh An Đ (gọi tắt là Công ty An Đ) kháng cáo: 20.000m² Công ty An Đ được UBND tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy CNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 21/01/2013, Công ty An Đ đã nhận đất, sang lấp mặt bằng và dựng hàng rào xung quanh một phần đất. Do Công ty An Đ chưa thực hiện xây dựng nhà máy; thời điểm này ông Sự (Chủ tịch UBND huyện Cao L) nói chuẩn bị Trung ương có đoàn thanh tra Chính phủ vào làm việc các dự án chưa thực hiện; đề phó ông L nói bà Ngân H Giám đốc Công ty An Đ ký Công văn số 01/AD/2014 ngày 27/6/2014 gửi cho UBND huyện Cao L và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L, giao trả lại đất cho; từ đó UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND.NĐ ngày 03/9/2014, thu hồi đất của Công ty An Đ giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý, khai thác. UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi đất vào tháng 9/2014 không áp dụng Nghị định 43/CP của Chính phủ và Luật Đất đai năm 2003 mà áp dụng Nghị định 43/CP của Chính phủ và Luật Đất đai năm 2013, nên thủ tục nhận hồ sơ Cơ quan đề xuất thu hồi đất không đúng trình tự, thủ tục. Do đó, quyết định thu hồi đất, các văn bản trả lời khiếu nại của UBND và Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp không đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo, sửa án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính trên. *(Kèm theo bài trình bày của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty An Điền).*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm: Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng, các bên đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung kháng cáo của Công ty An Đ: Công ty An Đ cho rằng Quyết định số 200/QĐ-UBND của

UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi đất, không áp dụng Luật đất đai năm 2003, Nghị định 181/CP để giải quyết mà áp dụng Luật đất đai năm 2013 và Nghị định 43/CP để giải quyết không đúng pháp luật là không có cơ sở; về trình tự thủ tục thẩm quyền UBND huyện Cao L nhận hồ sơ và trình UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành quyết định thu hồi đất là đúng quy định pháp luật; trước khi thu hồi đất chưa thu bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có sai sót, nhưng không làm thay đổi bản chất Công ty An Đ trả lại đất cho nhà nước; Công ty An Đ cho rằng trả lại đất nhằm đối phó đoàn thanh tra trung ương là không có căn cứ, không phù hợp với các biên bản làm việc với Công ty An Đ; nay Công ty An Đ cho rằng có phải ghi âm trả lại đất nhằm đối phó là không đủ cơ sở. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015 bác đơn kháng cáo của Công ty An Đ giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa thì thấy:

- Đơn kháng cáo của Công ty An Đ đúng quy định của pháp luật, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Xét Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp, về việc: Thu hồi 20.000m² đất của Công ty An Điền giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L quản lý, khai thác:

[1.1]. Theo Quyết định giao đất số 305/QĐ-UBND.NĐ ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp, đã giao cho Công ty An Điền 20.000m² đất để đầu tư xây dựng nhà máy phân bón hữu cơ, thuộc thửa 217, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 21/10/2013, số phát hành BK181340, sổ vào sổ CT02267.

[1.2]. Tại Công văn số 01/AD/2014 ngày 27/6/2014 của bà Bùi Thị Ngân H Giám đốc Công ty An Đ, gửi cho UBND huyện Cao L và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L, với nội dung: *“Công ty An Đ xin phép không tiếp tục đầu tư xây dựng trên khu đất được giao, đồng thời kiến nghị được chuyển giao cho nhà đầu tư mới, có nhu cầu phù hợp với diện tích – quy hoạch của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao L”*. Như vậy, Công ty An Đ xác định không đầu tư xây dựng nhà máy phân bón trên đất được giao, xin trả lại đất; đây là văn bản do bà Bùi Thị Ngân H Giám đốc Công ty An Đ, là người đại diện theo pháp luật của Công ty An Đ ký nhận nên có giá trị pháp lý.

[1.3]. Ngày 10/7/2014, UBND huyện Cao L có Văn bản số 429 chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tham mưu về việc sử dụng đất của Công ty An Đ. Tại cuộc họp với các phòng, ban, trung tâm vào ngày 24/7/2014 ông Trần Tài L - Phó Giám đốc, đại diện Công ty An Đ đã có ý kiến: *“Do tình hình kinh tế nên việc triển khai dự án chưa thực hiện theo quy định được (hiện nay Công ty chưa đầu tư trên khu đất được giao), thống nhất bổ sung văn bản trả lại đất theo quy định”*. Ngày 06/8/2014, UBND huyện Cao L có Công văn số 146/UBND-TNMT

gửi Sở TN&MT thẩm định, trình UBND tỉnh Đồng Tháp đề nghị thu hồi 20.000m² đất của Công ty An Đ và giao lại UBND huyện Cao L để phân cấp cho đơn vị trực thuộc quản lý theo quy định. Ngày 14/8/2014, Sở TN&MT có Tờ trình số 453/TTr-STNMT đến UBND tỉnh Đồng Tháp quyết định thu hồi đất, tài liệu kèm theo là bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính, Văn bản số 1537/STNMT-CCQLĐĐ ngày 10/9/2014 của Sở TN&MT chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, Biên bản giao đất ngoài thực địa ngày 19/11/2014 do các ban, ngành chuyên môn và đại diện Công ty An Đ là Phó Giám đốc Trần Tài L tham gia ký nhận. Do đó, Sở TN&MT tỉnh Đồng Tháp có Tờ trình UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi đất là đúng trình tự, thẩm quyền.

[1.4]. Sau khi có Quyết định thu hồi đất số 200/QĐ-UBND.NĐ ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp thì đến ngày 19/11/2014 ông Trần Tài L, Phó Giám đốc Công ty An Đ đã ký biên bản giao đất ngoài thực địa cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao L. Như vậy Công ty An Đ đã không còn sử dụng đất và bàn giao đất cho Nhà nước từ năm 2014. Trong văn bản trả đất có ghi nhận: *“Với tiềm lực và nguồn lực hiện có, sau khi đánh giá tiềm năng phát triển xây dựng nhà máy phân bón tại huyện Cao L trong thời gian tới, Công ty đề xuất UBND huyện Cao L và lãnh đạo cơ quan ban ngành, Công ty xin phép không tiếp tục đầu tư xây dựng trên khu đất được giao, đồng thời kiến nghị chuyển giao cho nhà đầu tư mới có nhu cầu phù hợp quy hoạch...”* chứng tỏ tại thời điểm này Công ty An Đ không có khả năng đầu tư xây dựng nhà máy. Do đó, người bảo vệ quyền lợi cho Công ty An Đ cho rằng Công ty An Đ làm văn bản trả lại đất, để đối phó với đoàn thanh tra của Chính phủ là hoàn toàn không có cơ sở.

[1.5]. Trường hợp Công ty An Đ tự nguyện giao trả lại đất cho UBND tỉnh Đồng Tháp, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16, điểm a khoản 1 Điều 66 Luật đất đai năm 2013, nên UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đúng pháp luật, được quy định tại điểm a, đ khoản 1 Điều 65 Nghị định 43/2014/CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013, nên người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty An Đ cho rằng UBND tỉnh Đồng Tháp áp dụng Nghị định 43/2014/CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ và Luật đất đai năm 2013 để ban hành quyết định không đúng pháp luật là không có cơ sở. Dù quá trình trả lại đất Công ty An Đ nộp hồ sơ tại UBND huyện Cao L mà không nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cũng chưa thu hồi bản chính Giấy CNQSDĐ là chưa thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, theo như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm thì những thiếu sót này không nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất tự nguyện trả lại đất cho nhà nước của Công ty An Đ; Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã có Tờ trình đến UBND tỉnh Đồng Tháp để ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 là đúng pháp luật.

[1.6]. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty An Đ còn cho rằng đến nay Công ty An Đ cũng chưa nhận được Quyết định số 200/QĐ-UBND

ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp là không có cơ sở. Bởi vì, ngày 19/11/2014 ông Trần Tài L, Phó Giám đốc Công ty An Đ đã ký biên bản giao đất ngoài thực địa cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao Lãnh, có nội dung thực hiện Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp và tại Văn bản số 01/AD/2018 ngày 27/7/2018 của Công ty An Đ gửi cho UBND Tỉnh và ban ngành tỉnh có ghi nhận: *“Trong quá trình triển khai nhà máy thì Công ty An Đ gặp phải khó khăn nhất định. Do đó Công ty có văn bản đề nghị chuyển giao phần đất nói trên lại cho UBND Tỉnh. Việc chuyển giao đã được UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND.NĐ ngày 03/9/2014 thu hồi diện tích đất nói trên...”*. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty An Đ đã biết Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp từ cuối năm 2014 là có cơ sở.

[2]. Đối với Công văn số 533/UBND-KT ngày 15/7/2021, Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Thông báo kết luận số 31/TP-UBND ngày 20/01/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết và trả lời khiếu nại của Công ty An Đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật khiếu nại 2011 thì Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, nhưng UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành bằng Thông báo, Công văn là chưa đúng về hình thức, thẩm quyền nên phải nghiêm túc rút kinh nghiệm để ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho đúng pháp luật. Song, các Văn bản trên không chấp nhận yêu cầu của Công ty An Đ, về việc hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND.NĐ ngày 03/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp là phù hợp, nên không cần thiết phải hủy các văn bản trên.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; bác đơn kháng cáo của Công ty An Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm nên Công ty An Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2023/HC-ST ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính 2015; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 16, điểm c khoản 1 Điều 65, điểm

a khoản 1 Điều 66 Luật đất đai năm 2013; Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 65 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 4 của Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 hướng dẫn việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất được hoàn trả khi nhà nước thu hồi đất và việc quản lý, sử dụng số tiền bồi thường tài sản do nhà nước giao quản lý sử dụng, số tiền hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất nhưng không được bồi thường về đất; Căn cứ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Bác khởi kiện của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ đối với yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/9/2014, Công văn số 533/UBND-KT ngày 15/7/2021, Công văn số 72/UBND-KT ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Thông báo kết luận số 31/TP-UBND ngày 20/01/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết và trả lời khiếu nại của Công ty An Đ.

- Về án phí hành chính sơ thẩm: Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ phải chịu 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0004612 ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh An Đ phải chịu 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0014186 ngày 05/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Đồng Tháp (2);
- VKSND tỉnh Đồng Tháp (1);
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp (1);
- Các đương sự (6);
- Lưu VP (5), (NTTP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý